

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **08/2025/HS-ST**
Ngày: **15-4-2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Thu Trang**

2. Ông **Trương Văn Sắc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/HSST-QĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Trịnh Ngọc L - sinh ngày 04/3/1990. Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12;
Con ông Trịnh Thanh H, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962 (chết);
Vợ: Phạm Thị Minh A, sinh năm 1999; Con ruột gồm 02 người, cùng sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

** Người bị hại:* Ông **Phạm Ngọc B** - sinh năm 1963 (đã chết)

** Những người đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

1. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1981

Địa chỉ: khu phố Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Ông **Phạm Minh T**, sinh năm 1989

3. Ông **Phạm Văn H**, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: ấp B1, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

4. Bà **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp C1, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền cho Phạm Thị H, Phạm Minh T, Phạm Văn H: (Theo giấy ủy quyền ngày 27/5/2024)

Bà **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp C1, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ (có đơn xin vắng mặt)

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị Tuyết N**, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố Kinh B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng: Nguyễn Văn Sơn* - sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Hoà A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Ngọc L (thường trú ấp Tân An, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang) có giấy phép lái xe hạng C, là lái xe làm thuê cho cơ sở kinh doanh sắt thép Đồng Phát Năm Vàng, địa chỉ tại khu phố Kinh B, thị trấn Tân Hiệp, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 17 giờ ngày 23/5/2024, Lâm điều khiển xe đi cùng với anh Nguyễn Văn Sơn (ngồi ghế phụ) đi giao hàng tại tiệm nhôm Đức Huệ ở gần cầu số 3 lớn thuộc xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Giao hàng xong, L điều khiển xe ô tô theo Quốc lộ 80 về thị trấn Tân Hiệp. Đến 17 giờ 31 phút cùng ngày, xe qua khỏi cầu Kinh 7 tại đoạn KM 95 Quốc lộ 80 thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang lấn sang phần đường bên trái 0,88 mét thì xảy ra chạm trực diện với xe mô tô biển số 65H7- 4227 do ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1963, thường trú ấp B1, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả của vụ tai nạn làm cho ông Phạm Ngọc B tử vong tại hiện trường, xe ô tô tải và xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định của Trịnh Ngọc L đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2018.

Ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố vụ án, khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Trịnh Ngọc L, về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trịnh Ngọc L đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại, tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn về kinh tế; có hai con bệnh bẩm sinh.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn số 00206 được đo vào lúc 21 giờ 21 phút ngày 23/5/2024 tại Công an huyện T, Trịnh Ngọc L có nồng độ cồn trong hơi thở là

0,000mg/lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định số 576/KL-KTHS, ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận về nguyên nhân chết của ông Phạm Ngọc B :

“1. Các kết quả chính:

- *Khám ngoài:*

+ Sây sát và rách da nham nhở vùng thái dương phải, lộ xương sọ vùng thái dương phải.

+ Hai lỗ mũi và miệng chảy máu.

+ Lỗ tai phải chảy máu.

+ Gãy kín 1/3 trên xương cánh tay phải.

+ Gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng tay phải.

+ Gãy kín 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải.

+ Gãy kín 1/3 giữa xương cánh tay trái.

+ Gãy hở 1/2 trên xương trụ cẳng tay trái.

+ Gãy hở 1/3 dưới hai xương cẳng tay trái.

+ Gãy hở 1/2 trên hai xương cẳng chân trái.

- *Khám trong*

+ Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương phải.

+ Tụ máu cơ thái dương hai bên.

+ Nứt, lún xương hộp sọ thái dương phải.

+ Tụ máu dưới màng nhện bán cầu đại não hai bên vùng trán.

+ Tụ máu dưới da và cơ vùng ngực trái.

+ Gãy 1/3 ngoài xương đòn bên phải.

+ Gãy khớp ức đòn bên trái.

+ Khoảng màng phổi trái có khoảng 200ml máu loãng, dập rách và tụ máu rải rác phổi trái.

+ Gãy cung bên xương sườn 3, 4, 5, 6 bên trái.

+ Ổ bụng có khoảng 150ml máu loãng.

+ Vỡ phức tạp thùy phải gan.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não và đa chấn thương”.

Tại bản kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận về nồng độ cồn trong máu của nạn nhân Phạm Ngọc B :

“Dung dịch máu chứa trong ống nghiệm được niêm phong và bảo quản lạnh gửi giám định có chứa thành phần Ethanol (cồn), nồng độ: 167,7mg/100ml máu (một trăm sáu mươi bảy phẩy bảy miligam trên một trăm mililit máu”.

Tại bản kết luận giám định số 780/KL-KTHS, ngày 30/7/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang:

“Tại thời điểm giám định, hệ thống phanh và hệ thống lái của xe ô tô mang biển số 51C-118.87 không bị hư hỏng”.

Tại bản kết luận giám định số 818/KL-KTHS, ngày 14/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang:

“1. Trong USB màu xanh, nhãn hiệu Kingston, dung lượng 4GB tìm thấy tệp tin mang tên “NVR_ch5_main_20240523173300_20240523174059.mp4” (kiểm tra mã MD5: B60595B20972C2E87F09B83DDA01EB81) không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong video.

- Trong USB màu trắng bạc, nhãn hiệu Kingston DTSE9, dung lượng 8GB tìm thấy tệp tin mang tên “VIDEO-DOWLOAD-1716775900329-1716781418594.mp4” (kiểm tra mã MD5: DD02A14C86C47BA70CB6257EC916169F) không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong video.

2. Trích xuất 14 (mười bốn) hình ảnh trong 02 (hai) video gửi đến giám định được thể hiện trong Bản phụ lục.

3. Xác định tốc độ của xe ô tô tải biển số 51C-118.87 (màu trắng), chạy từ hướng phía trên xuống phía dưới theo hiển thị của màn hình trong khoảng thời gian trước khi xảy ra va chạm: 59,47 km/h – 60,26 km/h.

4. Xác định tốc độ xe mô tô biển số 65H7- 4227 (người đàn ông mặc áo màu xanh), chạy từ hướng phía dưới lên phía trên (chạy từ hướng phía bên phải sang phía bên trái) theo hiển thị của màn hình trong khoảng thời gian trước khi xảy ra va chạm: 48,85 km/h - 50,65 km/h.

5. Xác định vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C- 118.87 chạy từ hướng phía trên xuống phía dưới với xe mô tô biển số 65H7- 4227: Camera ghi lại tại hiện trường không đủ cơ sở để giám định”.

Tại bản kết luận giám định số 1053/KL-KTHS, ngày 07/10/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

“1/ Tệp tin video gửi đến giám định mang tên “58258437509541.MP4”, kiểm tra mã MD5: E5BBD6C508890A6190EC5593AABB09E9 không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

2/ Trích xuất 10 (mười) ảnh trong video gửi đến giám định được thể hiện trong bản phụ lục.

3/ Không xác định được vị trí va chạm giữa xe ô tô tải biển số 51C-118.87 với xe mô tô biển số 65H7-4227 theo hiển thị trên màn hình (do độ phân giải camera và điểm va chạm nằm xa vị trí camera).

Kèm theo kết luận giám định: 01 Bản phụ lục”.

*** Cáo trạng** số 04/CT-VKSTH ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trịnh Ngọc L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trịnh Ngọc L. Sau khi phân tích đánh giá mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Ngọc L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, thời điểm bắt đầu chấp hành án tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành án.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu:**

+ 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại: NMR85H, màu sơn: Trắng, loại xe: Tải thùng, dung tích 2999 đứng, năm sản xuất: 2011, kích thước bao: Dài: 7,900m, rộng: 2,060m, cao: 2,3m, tự trọng 3055kg; tải trọng hàng hóa: 1450kg, kích cỡ lốp trước/sai: 7.00-16; biển số đăng ký: 51C118.87; tình trạng: Bị hỏng nhiều bộ phận do tai nạn.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, loại xe: Nữ, màu sơn: Xanh, số máy: HC09E0380851, số khung: RLHHC09003Y380945, biển số kiểm soát: 65H7-4227; tình trạng đã qua sử dụng, bị hỏng nhiều bộ phận do tai nạn giao thông.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải số 040419, do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2024, đối với xe ô tô tải biển số 51C-118.87 do ông Trương Thiên P, địa chỉ 290/98/38 Nơ Trang Long, P. 12, quận B, TP Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số EA 2282011 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/10/2023 (có hiệu lực đến hết ngày 03/4/2024).

+ 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 6573897, do Công ty bảo hiểm Bảo Việt cấp ngày 07/10/2023.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “58258437509541.MP4”, dung lượng 3,6MB, thời lượng: 00:00:28, đã được niêm phong.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “NVR_ch5_main_20240523173300_20240523174059.mp4”, dung lượng 69,61MB, thời lượng: 00:07:58, đã được niêm phong.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston DTSE9, màu trắng bạc, **dung lượng 08GB**, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “Video_Download_1716775900329_1716781418594.mp4” dung lượng 72,15MB; thời lượng 00: 01:40, đã được niêm phong.

* **Xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng, đồ vật cho chủ sở hữu gồm:

+ 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, số loại: NMR85H, màu sơn: Trắng, loại xe: Tải thùng, dung tích 2999 đùng, năm sản xuất: 2011, kích thước bao: Dài: 7,900m, rộng: 2,060m, cao: 2,3m, tự trọng: 3055kg; tải trọng hàng hóa: 1450kg, kích cỡ lốp trước/sau: 7.00-16; biển số đăng ký: 51C-118.87; tình trạng: Bị hỏng nhiều bộ phận do tai nạn.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, loại xe: Nữ, màu sơn: Xanh, số máy: HC09E0380851, số khung: RLHHC09003Y380945, biển số kiểm soát: 65H7-4227; tình trạng đã qua sử dụng, bị hỏng nhiều bộ phận do tai nạn giao thông.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải số 040419, do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/12/2024, đối với xe ô tô tải biển số 51C-118.87 do ông Trương Thiên P, địa chỉ 290/98/38 Nơ Trang Long, P. 12, quận B, TP Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số EA 2282011 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Kiên Giang cấp ngày 04/10/2023 (có hiệu lực đến hết ngày 03/4/2024).

+ 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 6573897, do Công ty bảo hiểm Bảo Việt cấp ngày 07/10/2023.

Theo các Quyết định xử lý vật chứng số 504 ngày 29/7/2024; số 509 ngày 31/7/2024 và số 653 ngày 31/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T .

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “58258437509541.MP4”, dung lượng 3,6MB, thời lượng: 00:00:28.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “NVR_ch5_main_20240523173300_20240523174059.mp4”, dung lượng 69,61MB, thời lượng: 00:07:58.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston DTSE9, màu trắng bạc, dung lượng 08GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “Video_Download_1716775900329_1716781418594.mp4” dung lượng 72,15MB; thời lượng 00: 01:40. Cả 03 (ba) USB đã được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, chuyển giao kèm hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Ngọc L đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại Phạm Ngọc B với số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*), chủ xe ô tô Nguyễn Thị Tuyết N hỗ trợ bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*, tổng cộng là 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*). Ngoài ra, bị cáo còn bồi thường thêm 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*) chi phí sửa xe mô tô, tổng cộng các khoản đã bồi thường là 47.000.000 đồng (*bốn mươi bảy triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại được ủy quyền là bà Phạm Thị Thanh T đã nhận và có đơn bãi nại không yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định tử thi. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 17 giờ 31 phút ngày 23/5/2024, bị cáo Trịnh Ngọc L (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, biển số 51C-118.87, tải trọng 1450kg đi trên Quốc lộ 80 theo hướng Rạch Sỏi - Tân Hiệp với tốc độ 59,47km/h. Khi đến đoạn Km 95 Quốc lộ 80, thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, bị cáo L điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái của hướng đi 0,88 mét (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ) đụng vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 65H7-4227 do ông Phạm Ngọc B điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả vụ tai nạn làm cho ông Phạm Ngọc B tử vong tại hiện trường do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

Hành vi của bị cáo Trịnh Ngọc L đã vi phạm vào quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ (nay được quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ năm 2024) và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm

a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng con người và tài sản, gây đau thương mất mát không có gì có thể bù đắp được cho gia đình bị hại, gây hoang mang cho người tham gia giao thông. Mặc dù tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, do bị cáo điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái của hướng đi 0,88 mét dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông va chạm vào xe của bị hại chạy theo hướng ngược lại, xét yếu tố lỗi bị hại Phạm Ngọc B cũng có lỗi do điều khiển xe mà trong máu có nồng độ cồn 167,7mg/100ml máu. Hậu quả làm ông Phạm Ngọc B tử vong do chấn thương sọ não và đa chấn thương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự, có hai con bị bệnh bẩm sinh, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại với số tiền 10.000.000 đồng, và 7.000.000 đồng chi phí sửa xe mô tô, đại diện hợp pháp của người bị hại được uỷ quyền là bà Phạm Thị Thanh T có đơn không yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Ngọc L đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại Phạm Ngọc B với số tiền 10.000.000 đồng (*mười triệu đồng*), chủ xe ô tô Nguyễn Thị Tuyết N hỗ trợ bồi thường số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*). Ngoài ra, bị cáo còn bồi thường thêm 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*) chi phí sửa xe mô tô, tổng cộng các khoản bồi thường là 47.000.000 đồng (*bốn mươi bảy triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại được uỷ quyền là bà Phạm Thị Thanh T đã nhận và có đơn bãi nại không yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Công nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng theo các Quyết định xử lý vật chứng số 504 ngày 29/7/2024; số 509 ngày 31/7/2024 và số 653 ngày 31/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T cho chủ sở hữu là phù hợp, nên không xem xét.

Đối với 03 (ba) USB đã được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, chuyển giao kèm hồ sơ vụ án:

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “58258437509541.MP4”, dung lượng 3,6MB, thời lượng: 00:00:28.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston, màu xanh, bên ngoài có chữ DT101G2, loại dung lượng 4GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “NVR_ch5_main_20240523173300_20240523174059.mp4”, dung lượng 69,61MB, thời lượng: 00:07:58.

+ 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston DTSE9, màu trắng bạc, dung lượng 08GB, bên trong có chứa dữ liệu điện tử là tập tin video tên “Video_Download_1716775900329_1716781418594.mp4” dung lượng 72,15MB; thời lượng 00: 01:40.

[8] Đối với ông Phạm Ngọc B là người điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn nhưng đã chết trong vụ tai nạn nên không đề nghị xử lý; là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết N là chủ xe ô tô xe ô tô tải, nhãn hiệu ISUZU, biển số 51C-118.87 nhưng chưa sang tên, chưa đăng kiểm kỹ thuật theo đúng thời hạn, đề nghị chuyển hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36, Điều 41 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Ngọc L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ**, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập, do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trịnh Ngọc L hành nghề lái xe ô tô 01 (một) năm, tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến